

XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHỈ TIÊU VÀ HỆ BIỂU THỐNG KÊ VẬN TẢI CHO DOANH NGHIỆP

Nguyễn Thị Hà
Vụ phương pháp chế độ

Khi nền kinh tế chuyển sang cơ chế thị trường, thông tin nói chung và thông tin thống kê nói riêng đã là yếu tố quan trọng trong công tác quản lý và hoạt động sản xuất kinh doanh của các cấp, các ngành ở cả tầm vĩ mô và vi mô.

Xuất phát từ tình hình hình thực tế hiện nay một doanh nghiệp có thể hoạt động sản xuất nhiều ngành, nhiều nghề, mô hình sản xuất đa dạng, phong phú, chẳng hạn như theo nghị định số 388 về đăng ký doanh nghiệp Bộ Giao thông có gần 300 doanh nghiệp - Doanh nghiệp

nào cũng đăng ký kinh doanh nhiều lĩnh vực như vận tải, xếp dỡ, xây dựng, sản xuất công nghiệp và thương mại, dịch vụ, cụ thể như các xí nghiệp liên hợp 1,2,3 của Liên hiệp đường sắt, công ty công trình thủy v.v...nhưng việc ban hành chế độ báo cáo cho cơ sở thì chế độ báo cáo hiện hành hiện nay vẫn thực hiện theo chuyên ngành vì thế cho nên việc xây dựng một cách hoàn chỉnh hệ chỉ tiêu thống kê kinh tế - xã hội từ cấp cơ sở đến Bộ ngành và Nhà nước, để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ phù hợp với cơ chế thị trường, phù hợp với hệ thống thống kê Liên Hợp Quốc là một việc làm đòi hỏi cần thiết và tất yếu.

Chế độ báo cáo thống kê Vận tải ban hành theo quyết định số 01/TCTK-QĐ ngày 05/01/1995 áp dụng cho các doanh nghiệp có hoạt động vận tải và bưu điện hạch toán kinh tế độc lập thuộc các loại hình doanh nghiệp nhà nước, hợp tác xã, doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần.

Hệ thống biểu mẫu báo cáo thống kê vận tải và bưu điện đang áp dụng:

Bao gồm 6 biểu, trong đó 1 biểu báo cáo nhanh và 5 biểu báo cáo chính thức cụ thể là:

- + Biểu số 01- GTC: Kết quả thực hiện sản lượng, doanh thu vận tải, bốc xếp;
- + Biểu số 02 - GTC: Phương tiện thiết bị vận tải, bốc xếp có đến 31-12;
- + Biểu số 03 -GTC: Lao động và thu nhập;
- + Biểu số 04- GTC: Sản lượng doanh thu bưu chính viễn thông;
- + Biểu số 05 - GTC: Cơ sở vật chất kỹ thuật bưu chính, viễn thông;
- + Biểu số 06 - GTC: Giá trị sản xuất, chi phí trung gian, giá trị tăng thêm tính đến 31-12;

Qua một thời gian thực hiện chế độ trên thấy nổi bật các điểm sau:

- Chế độ báo cáo thống kê về vận tải định kỳ được ban hành trong vài năm gần đây so với các chế độ báo cáo ban hành trước đã được sửa đổi và tinh giản rất nhiều cả về số lượng chỉ tiêu và biểu mẫu, kỳ báo cáo. Những thông tin thu thập được qua báo cáo định kỳ là những thông tin hết sức cơ bản và chủ yếu, tuy nhiên nó chưa cung cấp được những thông tin đầy đủ cho việc xây dựng dự án chiến lược lâu dài, nhưng những thông tin thu thập được qua chế độ báo cáo đã đáp ứng được phần nào cho lãnh đạo các cấp các ngành trong việc phục vụ cho việc tính toán hiệu quả đầu tư, thông tin chiến lược xã hội con người.

- Chế độ báo cáo đã bước đầu áp dụng các chuẩn mực quốc tế như áp dụng các bảng phân loại, các bảng danh mục...

- Các chỉ tiêu quy định cho các doanh nghiệp vận tải trong chế độ báo cáo thống kê cũng đã được cải tiến và số lượng chỉ tiêu vừa phải. Với những chỉ tiêu quy định cho việc báo cáo tháng, 6 tháng, năm của các doanh nghiệp đã phản ánh được toàn bộ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị trên phương diện mọi mặt. Hàng tháng các doanh nghiệp vận tải báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh vận tải bốc xếp, đại lý vận tải, dịch vụ bến bãi và bưu điện. Tổng doanh thu theo giá hiện hành tính theo đồng Việt nam.

Bên cạnh những mặt được trên đây, chế độ báo cáo thống kê vận tải hiện hành áp dụng cho các doanh nghiệp còn bộc lộ một số mặt hạn chế sau:

Báo cáo nhanh hàng tháng còn có quá nhiều chỉ tiêu, cần phải nghiên cứu tinh giản theo hướng gọn nhẹ, chỉ thu thập các thông tin hết sức cần thiết.

Đối với báo cáo chính thức cần qui định thống nhất phạm vi, thời gian thu thập và các tiêu thức phân tổ. Đặc biệt phải nghiên cứu qui định thời gian nộp báo cáo một cách phù hợp tránh tình trạng ở các cấp khác nhau lại qui định thống nhất một thời gian báo cáo gây khó khăn cho việc xử lý, tổng hợp...

Ban hành chế độ báo cáo thống kê cho doanh nghiệp áp dụng theo luật doanh nghiệp. Nhưng phạm vi áp dụng tùy theo từng loại hình kinh tế để có chế độ báo cáo hoặc điều tra cụ thể.

Để nâng cao chất lượng chế độ báo cáo thống kê áp dụng cho các doanh nghiệp vận tải cần:

Xây dựng một chế độ báo cáo thống kê chung điều này không có nghĩa là đồng nhất mọi hoạt động sản xuất kinh doanh mà còn có tính đặc thù của doanh nghiệp. Xây dựng các chỉ tiêu chung có tên gọi, phạm vi tính toán, thời kỳ hạch toán như nhau.

Xây dựng hệ thống chỉ tiêu phản ánh đầy đủ các mặt hoạt động của doanh

NGHIỆP NHƯ: Nhận dạng doanh nghiệp, vốn đầu tư tài sản, lao động, vật tư, tài chính và về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp bao gồm:

- Chiều dài đường giao thông (đường bộ, đường sắt, đường sông, đường biển, đường hàng không, đường ống);

- Phương tiện vận tải và bốc xếp;

- Năng lực bốc xếp của các cảng biển, cảng sông (phương tiện, bến bãi, nhà kho, năng lực...)

- Khối lượng hàng hoá vận chuyển, luân chuyển;

- Khối lượng hành khách vận chuyển, luân chuyển;

- Khối lượng hàng hoá thông qua cảng biển;

- Khối lượng hàng hoá thông qua cảng sông;

- Doanh thu vận chuyển, bốc xếp ;

- Giá trị sản xuất và giá trị tăng thêm ngành giao thông vận tải và bốc xếp;

- Danh mục các doanh nghiệp vận tải, bốc xếp;

- Lao động ngành giao thông vận tải.